

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 33/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

Xét Tờ trình số 772/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban thành phố hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần

Thơ quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 2 như sau:

“b) Trên cơ sở định hướng và nhu cầu phát triển sản xuất lúa hàng năm và từng giai đoạn, các địa phương, cơ quan, đơn vị được giao kinh phí từ nguồn thu do người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất nộp khi chuyển đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp và nguồn kinh phí theo khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ưu tiên hỗ trợ cho vùng quy hoạch trồng lúa năng suất, chất lượng cao.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Định mức hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

Áp dụng định mức theo quy định tại Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố Cần Thơ và Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông, giống cây trồng, vật nuôi thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ và các quy định hiện hành.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Sử dụng kinh phí hỗ trợ

1. Nguồn kinh phí từ nguồn thu do người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất nộp khi chuyển đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp và nguồn kinh phí theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP được phân bổ như sau:

a) Đối với nguồn kinh phí từ nguồn thu do người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất nộp khi chuyển đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp: phân bổ tối đa cho ngân sách cấp tỉnh 30%, phần kinh phí còn lại phân bổ cho cấp xã có phát sinh nguồn thu.

b) Đối với nguồn kinh phí theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP: phân bổ tối đa cho ngân sách cấp tỉnh 30%, phần kinh phí còn lại quy thành 100% để phân bổ cho các xã, phường tương ứng theo tỷ lệ diện tích đất trồng lúa được phê duyệt hàng năm theo khoản 2 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

c) Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân thành phố điều chuyển kinh phí giữa các đơn vị và các địa phương theo tình hình thực tế, bảo đảm sử dụng nguồn kinh phí thiết thực, hiệu quả, đúng phạm vi, đối tượng được quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.

2. Ngân sách cấp thành phố: Hỗ trợ thực hiện các hoạt động quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

3. Ngân sách cấp xã: Cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, phân bổ nguồn ngân sách được phân bổ theo khoản 1 Điều này để thực hiện các hoạt động quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 và khoản 5 Điều 3 Nghị quyết này.”

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

Đối với các định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Cần Thơ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đang được thực hiện trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND cho tới khi được nghiệm thu, thanh quyết toán.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 9 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa XI, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 11 tháng 9 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố (Công báo thành phố);
- HĐND, UBND các xã, phường;
- TT. Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT. *mgc*



CHỦ TỊCH

Đồng Văn Thanh